

Bạo Loạn Tây Nguyên



Và Chính Sách Khủng Bố Của Nhà Cẩm Quyền CSVN

K7 Phan Thanh Thống

Dẫn nhập: Trước khi phân tích nguyên nhân dẫn đến bạo loạn vào ngày 11 tháng 6 năm 2023 tại 2 đồn Công An ở xã Ea Ktur và Ea Tiêu thuộc huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk vừa qua đã giết chết 4 công an, 2 cán bộ xã và 3 người dân, chúng tôi xin trình bày đôi nét về đồng bào sắc tộc ở Cao Nguyên Trung Phần VN mà sau 1975 thường gọi là Tây Nguyên.

Trước năm 1975, cá nhân tôi, người trình bày đề tài này là một sĩ quan xuất thân từ Học Viện Cảnh Sát Quốc Gia VNCH và đã từng phục vụ tại Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Quốc Gia Tỉnh Đắk Lắk nên có ít nhiều hiểu biết về đồng bào sắc tộc ở Tây Nguyên.

Kể từ cuộc Nam tiến của cha ông chúng ta cho đến khi vua Gia Long thống nhất sơn hà từ Ải Nam Quan đến Mũi Cà Mau vào năm 1802, thì Tây Nguyên vẫn chưa nằm trong cương thổ Việt Nam. Vùng Cao Nguyên với núi non trùng trùng điệp điệp, bạt ngàn, đất đai màu mỡ này là nơi sinh sống của các sắc dân thiểu số như Ba Na,

Kor, Ktu, Kaho, Hre, Jarai, Rhade, v.v... được gọi chung là đồng bào sắc tộc thiểu số ở Tây Nguyên hay người Thượng bản địa. Vào thời kỳ này họ không khuất phục sự cai trị của nhà Nguyễn và có những cuộc nổi dậy chống đối lại nhà Nguyễn mạnh mẽ và kéo dài hàng mấy chục năm trời đã khiến cho nhà Nguyễn phải hao tổn nhiều công sức để bình ổn vùng Cao Nguyên này.

Vào thời kỳ Pháp thuộc, với việc phát hiện ra cao nguyên Lang Libang bởi nhà khoa học người Pháp nổi tiếng Yersin và theo đề nghị của ông, Toàn Quyền Đông Dương lúc bấy giờ là Paul Doumer đã cho thành lập thành phố Đà Lạt và sau đó Đà Lạt trở thành thủ phủ của Cao Nguyên Trung Phần Việt Nam. Theo đó, thực dân Pháp chính thức can thiệp vào Tây Nguyên kể từ năm 1900. Đến năm 1949, người Pháp trao quyền quản lý Cao Nguyên Trung Phần cho Chính Phủ Quốc Gia Việt Nam. Rồi vào năm 1950, Quốc Trưởng Bảo Đại tách riêng Cao Nguyên

Trung Phần ra và lập quy chế hành chánh đặc biệt có tên là “*Hoàng Triều Cương Thổ*”. Đến năm 1955 Tổng Thống Ngô Đình Diệm giải thể quy chế này và sát nhập Hoàng Triều Cương Thổ vào lãnh thổ Việt Nam. Như vậy Tây Nguyên là phần đất cuối cùng được sát nhập vào lãnh thổ Việt Nam.

Trong quá trình người Pháp can thiệp vào Tây Nguyên, việc nhập cư được kiểm soát chặt chẽ và duy trì quy chế tự trị của vùng đất này cùng hạn chế sự nhập cư của người Kinh, đồng thời thừa nhận quyền sở hữu đất đai của người Thượng bản địa cũng như tôn trọng văn hóa, tập tục bộ lạc và chức sắc kế truyền của họ.

Cuộc nhập cư lớn nhất vào Tây Nguyên là vào giai đoạn 1954 khi gần 1 triệu người Bắc di cư vào Nam. Trong số đó có gần 55 nghìn người được sắp xếp định cư ở Tây Nguyên tại các dinh điền và khu trù mật. Đến năm 1975 toàn bộ dân số khu vực Tây Nguyên ước chừng 1, 2 triệu mà đa phần là người Thượng bản địa chiếm khoảng 70%. Một đặc tính dễ nhận biết là người Kinh sinh sống tại Tây Nguyên thường hay tập trung tại các thành phố, thị trấn hay trú ngụ dọc theo hai bên quốc lộ, tỉnh lộ, hương lộ còn đồng bào sắc tộc thiểu số thì sinh sống trong các buôn làng gần nương rẫy cách xa phố thị. Chính sách của VNCH sau khi sát nhập thì chú trọng vào việc xây dựng hạ tầng cơ sở, kinh tế xã hội. Đối với các sắc dân bản địa, chính quyền VNCH hết sức tôn trọng văn hóa, tập tục, hỗ trợ kinh tế, hướng dẫn nghề nghiệp, kỹ thuật lâm nghiệp với mong muốn đồng bào sắc tộc có đời sống ngày một tốt đẹp hơn.

Về Lực Lượng FULRO: Có một điều khá nhạy cảm nhưng cũng cần nêu ra ở đây là trong thời kỳ Pháp thuộc, thực dân Pháp với chính sách chia để trị, họ đã chia Việt

Nam ra làm 3 miền Bắc, Trung, Nam và ở Tây Nguyên họ đã âm thầm dựng nên “**phong trào sắc tộc đòi tự trị**” tức lực lượng FULRO với mục đích kích động lực lượng này nhằm gây phân hóa, bất ổn và khó khăn cho Việt Nam. Cho nên khi nói đến đồng bào sắc tộc thiểu số chúng ta không thể không đề cập đến lực lượng FULRO mà người lãnh đạo lực lượng này một thời là ông Y-Bham-Enuôl khá nổi tiếng lúc bấy giờ. Theo tài liệu do ông Nguyễn Trắc Dĩ viết về FULRO ở Saigon từ năm 1958 đến năm 1969 thì Phong trào tranh đấu FULRO là một vấn đề vô cùng phức tạp mà chính quyền VNCH phải đối phó và tìm cách giải quyết thỏa đáng và êm đẹp với đồng bào sắc tộc Tây Nguyên. Theo đó, sau khi thua trận Điện Biên Phủ, Pháp rút về nước, lực lượng FULRO mất đi chỗ dựa, từ đó họ sống tự sinh tự diệt trong núi rừng. Khi quân đội Hoa Kỳ vào Việt Nam thì họ lại âm thầm móc nối và yểm trợ cho lực lượng FULRO trở lại. (Thiếu tá Lê Văn Hoan, trưởng F Đặc Biệt ở Bộ Chỉ Huy CSQG tỉnh Đắk Lắk biết rõ việc này). Lực lượng FULRO đã có nhiều yêu sách gây rắc rối, bất ổn gần như trong suốt thời đệ nhất VNCH. Đến thời đệ nhị VNCH với chính sách cởi mở, khéo léo, uyển chuyển với nhiều ưu đãi hơn đối với đồng bào sắc tộc nên sự chống đối của đồng bào sắc tộc thiểu số tạm lắng xuống và cũng xem như đã ổn định được vấn đề khá phức tạp này. Tuy nhiên, từ sau năm 1969 cho đến năm 1975 một số thành phần cực đoan của FULRO vẫn còn tiếp tục theo đuổi việc chống đối chính quyền VNCH, họ đã từng chặn các chuyến xe đò chở khách từ Nha Trang đi Ban Mê Thuột hay từ Ban Mê Thuột đi Pleiku, Kontum và bắn giết người Kinh bừa bãi! Sau năm 1975, CSVN cũng đã truy lùng và tiêu diệt thành phần này, tuy nhiên không dễ gì có

thể tận diệt được tất cả bởi họ sống trong rừng sâu núi thẳm hay có thể đang tị nạn ở nước ngoài.

Trên đây là những nét hết sức tổng quát về người Thượng bản địa và lực lượng FULRO tại Tây nguyên.

1- Nguyên nhân bạo loạn:

Nguyên nhân sâu xa: Sau năm 1975 toàn bộ đất rừng Tây Nguyên đều bị CSVN quốc hữu hóa, rồi với chính sách kinh tế mới CSVN đã đưa người dân từ khắp các thành phố, đặc biệt là gia đình vợ con của các viên chức và quân đội VNCH mà chúng gọi là gia đình của ngụy quân, ngụy quyền đày đi kinh tế mới đến Tây Nguyên cùng với một số đông dân miền Bắc nghèo khó mà đa số từ các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Phú Thọ, Hà Tây... ồ ạt di cư vào Tây Nguyên. Theo thống kê thì Tây Nguyên là vùng có tỷ lệ tăng trưởng dân số cao nhất nước. Chỉ riêng tỉnh Đắk Lắk từ 1976 đến 2005 số nhập cư đã lên gần nửa triệu người. Hồi năm 2004, một khảo sát về dân số và xã hội cho thấy tỷ lệ người Thượng bản địa chỉ còn khoảng 25% so với 70% trước 1975. Điều này cho thấy người Kinh nhập cư vào Tây Nguyên đông đúc dường nào! Tuy CSVN rêu rao thực hiện chủ trương chung sống hòa bình giữa các sắc dân, quan tâm đến đời sống của họ nhưng trên thực tế thì hoàn toàn ngược lại, nhất là không thực hiện sự tôn trọng truyền thống văn hóa của họ, đối xử bất công, chèn ép, lấn chiếm đất đai, nương rẫy của họ và quan trọng hơn là việc thành lập các Nông Lâm trường, rồi xây dựng các đập thủy điện bừa bãi cùng với quá trình đô thị hóa đã làm thay đổi hoàn toàn hệ sinh thái ở Tây Nguyên.

Người Kinh thấy rừng là thấy gỗ, người Thượng thấy rừng như thấy Mẹ, thấy cội nguồn của sự sống, đời sống tâm linh của

họ gắn liền với rừng núi Tây Nguyên! Những cánh rừng bạt ngàn bao la là Mẹ Thiên Nhiên, nơi nuôi sống bao đời của người dân bản địa giờ chỉ còn là ký ức! Rừng nguyên sinh không còn, nương rẫy không còn! Người dân bản địa từ chỗ là chủ nhân của Tây Nguyên giờ đây trở thành người vong bản bị tước đoạt gần như toàn bộ quyền sở hữu đất đai và rừng bạt ngàn đã dồn người dân bản địa vào bước đường cùng!

Nhớ lại sau khi Ban Mê Thuật thất thủ vào ngày 10 tháng 3 năm 1975, đến ngày 12/3 chúng tôi cùng nhau di tản trên Quốc Lộ 21 về Nha Trang nhưng khi đến địa phận quận Phước An thì phải khựng lại vì trên đèo Phước Hoàng, đoạn nằm giữa quận Khánh Dương và Phước An, Việt Cộng đã kiên chân bộ đội lại để tử thủ giữ chốt này nên các đơn vị quân đội VNCH không thể nào mở đường, giải tỏa được! Chúng tôi và người bạn đồng môn, cùng khóa là Nguyễn Ngật (hiện đang sinh sống tại Australia) cùng với 4 sĩ quan quân đội và khoảng 20 người dân buộc lòng phải mở đường máu đi vòng từ rừng này đến rừng khác. Sau 7 ngày đêm băng rừng, lội suối, đói khát chúng tôi đã vượt thoát đến được quận Khánh Dương an toàn. Thời gian 7 ngày đêm di tản trong rừng nguyên sinh ở Tây Nguyên chúng tôi đã nhìn thấy vô số những cây cổ thụ như Cẩm Lai, Gõ, Bằng Lăng, v.v... quý hiếm to cao vút trời xanh. Sau bao năm thống trị của CSVN, chúng đã khai thác cạn kiệt núi rừng Tây Nguyên. Quả đúng, Mẹ Thiên Nhiên của đồng bào Sắc Tộc Tây Nguyên giờ chỉ còn trong ký ức!!!

Nguyên nhân trực tiếp: Việc nhập cư ồ ạt, thiếu kiểm soát, khai thác cạn kiệt rừng núi Tây nguyên, bất chấp hậu quả, không có chính sách phát triển kinh tế xã hội một

cách khoa học. Nhà cầm quyền CSVN hành xử bất công trong chính sách quản lý đất đai, phân biệt đối xử và cướp bóc, cưỡng đoạt đất đai một cách có hệ thống tạo ra cảnh đói nghèo cùng cực của người dân bản địa. Vì thiếu đất canh tác buộc lòng họ phải đi khai phá và xâm canh ở những cánh rừng xa, chiếm lại đất của các nông lâm trường mà trước đây là rừng, là nương rẫy của họ, tình trạng tái chiếm, thu hồi, tranh chấp đất đai đã tạo ra hố sâu phân hóa dẫn đến hận thù vô phương hòa giải. Theo dõi các video clip người ta dễ dàng nhận thấy biết bao biệt phủ, lâu đài, dinh thự của cán bộ, quan chức CSVN từ thôn xã đến trung ương được xây dựng toàn bằng gỗ quý từ Tây Nguyên, họ sống xa hoa, giàu sang tột đỉnh trong khi người dân ngày một khổ cùng trong đó có đồng bào sắc tộc Tây Nguyên. Những bất công, chênh lệch giàu nghèo ngày một thêm trầm trọng. Người Thượng phải chấp nhận đi làm thuê, ở đợ cho những gia đình người Kinh mới nhập cư sau này, những người đã nhanh chóng chiếm hữu được phần lớn đất đai và rừng Tây nguyên nhờ sự bao che, đồng lõa của giới cầm quyền địa phương. Họ đã xuống đường biểu tình hồi năm 2001, 2004 và 2008 để đòi lại quyền sở hữu đất đai, được đối xử công bằng, được tự do hành đạo nhưng tuyệt nhiên không được đáp trả mà CSVN đã dùng sự trấn áp, triệt hạ, đàn áp dã man để giải quyết vấn đề. Thời gian gần đây với những chính sách quy hoạch để xây dựng công trình, đường sá, nhà cầm quyền CSVN lại tiếp tục cưỡng chế, tước đoạt buôn làng, nương rẫy, đất đai của người dân bản địa đã tạo thêm niềm phẫn uất ngút trời. Con giun xéo mãi cũng quắn! Từ những nguyên nhân sâu xa và trực tiếp vừa được phân tích thì việc bạo loạn rạng sáng ngày 11/6 vừa qua là hệ quả của

chính sách đối xử bất công, cưỡng chế cướp bóc đất đai, kể cả vấn đề sắc tộc, tôn giáo mà ra.

Liệu có bàn tay của thế lực thù địch kích động cho cuộc bạo loạn 11/6 như CSVN tuyên bố hay không? Như đã được phân tích, 2 nguyên nhân sâu xa và trực tiếp ở trên là chính. Tuy nhiên, nếu cho rằng việc bạo loạn là do tức nước vỡ bờ thì không thể thuyết phục mà phải hiểu rằng sự kiện bạo loạn này là vô cùng nghiêm trọng nên phải có tổ chức mới hành động đồng bộ ở hai địa điểm khác nhau cùng thời gian như vậy được. Thêm vào đó, như đã từng nêu lên là người Thượng trước đây có lực lượng FULRO, rồi vào năm 1999, nhà nước Đệ ga (Degar) được thành lập, cùng sự tập trung trước tòa nhà Quốc Hội Hoa Kỳ vào ngày 10/7/2023 của cộng đồng người Montagnard đến từ tiểu bang North Carolina để lên tiếng phản đối nhà cầm quyền CSVN trả thù dã man đồng bào Sắc Tộc Tây Nguyên là những cái cớ để CSVN nói rằng vụ bạo loạn ở Đắk Lắk vừa qua có sự kích động của thế lực bên ngoài. Đặc biệt sự kiện ông Hun Sen, Thủ Tướng Campuchia đưa quân tới biên giới Việt Nam và bắn hạ thiết bị bay không người lái được hiểu là của Việt Nam (Hun Sen không nói rõ là của VN tuy nhiên ông cho biết các máy bay này thuộc các đối tượng liên quan đến vụ việc ở Đắk Lắk) nhằm truy tìm những người Thượng sau khi gây bạo loạn có thể đang lẩn trốn ở vùng biên giới này. Gần đây Hoa Kỳ và các nước Tây phương lại cho rằng Campuchia là tay sai của Trung Cộng. Với tổ cáo này của Hoa Kỳ chúng ta có thể hiểu ngầm là có bàn tay của Trung Cộng và Campuchia lợi dụng sự phẫn uất, bất mãn của người Thượng hiện nay để kích động bạo loạn tạo bất ổn cho Việt Nam chẳng?

2- Chính sách khủng bố, trả thù của nhà cầm quyền CSVN hiện nay sẽ gây ra hố sâu chia rẽ, hận thù trong Cộng Đồng Dân Tộc VN như thế nào?

Cuộc bố ráp vây bắt nhóm người Thượng vừa gây ra vụ bạo loạn hôm 11/6 của nhà cầm quyền CSVN có nguy cơ biến thành một cuộc xung đột sắc tộc và trả thù vô cùng nghiêm trọng. Các tỉnh ở Tây nguyên như đang trong tình trạng chiến tranh. CSVN huy động một lực lượng hùng hậu gồm Công an, Cảnh sát cơ động và cả quân đội để truy tìm và bắt bớ người Thượng bản địa bị tình nghi tham gia vụ bạo loạn. Bất kể ai mặc quần áo rằn ri, có giọng nói không phải người Kinh đều bị truy bắt, xét hỏi. Điều đáng quan tâm trong suốt thời gian kể từ ngày nổ ra cuộc bạo loạn đến nay, tại Tây nguyên không khí đầy kích động hận thù đang lây lan, khuyến khích các hành động bạo lực, họ còn thành lập những nhóm người đi lùng bắt người dân tộc thiểu số và sẵn sàng sử dụng bạo lực mà không có sự ngăn cản của nhà cầm quyền CSVN. Người Thượng bản địa đang sống trong cảnh lo âu, sợ hãi và hoang mang tột cùng. Học sinh, thầy cô giáo, nhân viên y tế, công nhân viên nhà nước, hay ở các công xưởng là người thiểu số đều bị nghi ngờ, bị cô lập, kỳ thị ra mặt làm cho không khí vô cùng ngột ngạt đối với đồng bào sắc tộc hiện nay. Tính cho đến nay họ đã bắt giữ gần 100 người bị tình nghi tham gia vụ bạo loạn 11/6. Có những video clip cho thấy họ bắt giữ rất tùy tiện, trói gô một số người và đánh đập tàn nhẫn mặc cho các người này cố gắng giải thích rằng họ không hề liên can đến vụ bạo loạn. Theo dõi tình hình trong thời gian qua chúng ta thấy rõ là CSVN chủ trương bắt làm hơn bỏ sót mà hầu hết là bắt làm để răn đe, khủng bố tinh thần người thiểu số. Họ sử dụng luật rừng

còn luật pháp của chính họ đề ra thì chỉ để trên giấy tờ mà thôi! Từ chủ trương này làm cho nhiều giới quan sát nghĩ rằng có thể chính nhà cầm quyền CSVN ngụy tạo nên vụ bạo loạn này để có cơ triệt tiêu người Thượng bản địa để chiếm cứ hoàn toàn đất đai của họ như Trung Cộng đã áp dụng ở Tân Cương vậy. Để củng cố cho lập luận này người ta nhắc lại sự kiện trả thù đẫm máu do bộ đội Cộng Sản Bắc Việt tấn công vào các buôn làng người Thượng như vụ thảm sát tại Đắc Sơn hồi năm 1967 khi hai tiểu đoàn bộ đội Cộng Sản Bắc Việt đã giết hại 252 người Thượng mà nạn nhân đa số là phụ nữ và trẻ em bởi vì họ cho rằng bà con người Thượng đã yểm trợ, giúp đỡ tích cực cho quân lực VNCH đánh bại và gây tổn thất nặng nề cho nhiều lực lượng chính quy của Bắc Việt tại Tây Nguyên. Thêm một yếu tố cũng cần đề cập là một khi dàn dựng, ngụy tạo ra vụ bạo loạn thì phải làm sao cho có bài bản, không sơ hở như đã diễn ra tại hai đồn công an cùng một thời gian. Thực hiện như vậy để thấy rõ ràng sự việc phải có tổ chức để điều động bạo loạn. Tuy nhiên người ta đặt ra thêm một nghi vấn hết sức quan trọng khác, đó là vụ bạo loạn xảy ra vào lúc nửa đêm về sáng thì có một nhân vật quyền thế rất bí ẩn nào đó lại có thẩm quyền điều động cán bộ, bí thư xã đang yên giấc tại tư gia phải nhận lệnh chạy ngay đến đồn công an vào lúc đó để rồi bị giết chết trong vụ bạo loạn. Nghi vấn này cho đến nay vẫn chưa có lời giải thích nào từ nhà cầm quyền CSVN!

Cho đến nay họ vẫn chưa bắt được những người chủ chốt trong vụ bạo loạn 11/6 vì những người này đã cao bay xa chạy. Tình trạng bố ráp bắt giữ những người bị tình nghi, truy nã đang biến thành cuộc trả thù sắc tộc, tạo nguy cơ xung đột ngày càng sâu sắc hơn. Hậu quả sẽ vô cùng nghiêm

trọng. Đây là một chủ trương rất sai lầm mà CSVN sẽ phải gánh lấy hậu quả khôn lường khi hố sâu chia rẽ và hận thù dân tộc vô phương hóa giải!

3- Giải pháp hóa giải hận thù:

Như đã thưa, trước năm 1975 cá nhân tôi phục vụ tại Bộ Chỉ Huy CSQG tỉnh Đắk Lắk nên thường xuyên tiếp xúc với bà con sắc tộc ở đây, qua đó tôi có nhận xét là hầu hết đồng bào sắc tộc đều thật thà, chất phác, hiền hòa, họ có một nền văn hóa lâu đời, yêu thiên nhiên, đời sống của họ gắn liền với buôn làng, nương rẫy với những thác nước đẹp như tranh và những suối nước trong veo, họ đặt niềm tin vào Giàng, đáng tối cao rất mạnh mẽ. Họ tổ chức những đêm hội mừng nương rẫy được mùa, trai gái khua chiêng, đánh trống cùng nhau hát ca, nhảy múa, cùng nhau uống rượu cần rất vui tươi và đầm ấm bên nhau. Hiện nay số lượng đồng bào Tây Nguyên theo đạo Tin Lành, đặt niềm tin vào Thiên Chúa khá đông. Với đức tin là đem tình yêu thương đối đãi với nhau được họ áp dụng trong đời sống thường ngày. Do vậy, sẽ không quá khó để hóa giải sự khác biệt về văn hóa, đời sống, niềm tin và sẽ dễ dàng san bằng mọi dị biệt, biết lấy tình yêu thương, cảm thông, đối xử tử tế thì sẽ xoa dịu mọi nỗi thương đau mà họ phải gánh chịu bấy lâu nay. Áp dụng những chủ trương tốt đẹp thời đệ nhị VNCH trước 1975 đối với đồng bào sắc tộc thiểu số rất nhân bản, nâng đỡ, khích lệ và có chính sách ưu đãi cũng như hỗ trợ họ về mọi phương diện từ văn hóa, xã hội, giáo dục. Có cả Bộ Phát Triển Sắc Tộc, mà Tổng Trưởng là người Thượng để trực tiếp theo dõi và chăm lo đời sống và quyền lợi của họ. Trong Cương Lĩnh của VNQĐĐ có một điều khoản ghi rõ “*Đồng Bào Sắc Tộc được đặc biệt nâng đỡ. Ngăn cấm mọi*

hình thức kỳ thị sắc tộc”. Trong dự thảo Hiến Pháp hậu Cộng Sản do Viện Việt Nam Dân Chủ soạn thảo cũng có các điều khoản trình bày về chính sách rất tốt đẹp đối với đồng bào sắc tộc. Áp dụng tất cả các chủ trương trên đây với chính sách Kinh Thượng một nhà cùng nhau chung sống hòa bình, tôn trọng những quyền lợi chính đáng của họ và một khi đã giải quyết tận gốc rễ mọi mâu thuẫn thì việc hóa giải hố sâu chia rẽ, hận thù có thể thực hiện được không mấy khó khăn. Tuy nhiên, với chủ trương của nhà cầm quyền CSVN hiện nay thì việc hóa giải hận thù là bất khả thi!!!

Kết luận: Để kết luận, xin được nêu lên một số quan điểm như sau:

- Đứng trên lập trường của người Việt quốc gia và tiền đề của Tổ Quốc Việt Nam, chúng tôi tuyệt đối không chủ trương cổ xúy cho bất kỳ sắc dân nào trong Cộng Đồng Dân Tộc Việt Nam đòi ly khai, đòi tự trị hay bạo loạn mà khuyến khích cùng nhau chung sống hòa bình, Kinh Thượng đoàn kết một nhà cùng nhau chung tay xây dựng đất nước Việt Nam ngày một thêm tốt đẹp hơn.

- Cực lực phản đối chính sách khủng bố, trả thù, bắt bớ, giam cầm, đàn áp một cách dã man của nhà cầm quyền CSVN đối với đồng bào sắc tộc tại Tây Nguyên trong thời gian vừa qua.

- Không riêng gì đồng bào sắc tộc Tây nguyên mà cả dân tộc Việt Nam dưới sự cai trị độc tài toàn trị của CSVN hiện nay thì toàn dân Việt Nam đang bị đè đầu cưỡi cổ, oán hận thấu trời xanh! Dân oan kêu cứu khắp nơi, bất công xã hội đầy dẫy. Đây là chế độ thống trị người dân bằng lưỡi lê, họng súng. Hèn với giặc, ác với dân, đưa đất nước hoàn

toàn lệ thuộc vào Trung Cộng. Tham nhũng, hối mại quyền thế ở mọi chốn mọi nơi, thâm tóm của cải, tài nguyên quốc gia vào tay bọn thống trị rồi tâu tán tài sản ra nước ngoài để cùng gia đình, con cháu tận hưởng trong xa hoa trụy lạc mặc cho dân lành sống trong đói nghèo cùng cực, bất công khắp chốn.

- CSVN đã gây nên sự phân hóa dân tộc, hủy hoại tinh thần đoàn kết, không phân biệt sắc dân, địa phương tính của toàn dân Việt Nam nên đã làm suy yếu tiềm lực chống ngoại xâm, từ đó tạo cơ hội cho ngoại bang tiến hành xâm lăng đất nước Việt Nam.

- Để có thể đem lại công bằng cho xã hội, không bị lệ thuộc vào ngoại bang, người dân có đời sống ấm no hạnh phúc, Kinh Thượng một nhà chung sống hòa bình, cùng nhau thẳng tiến thì Cộng Đồng Dân Tộc VN hãy đồng loạt đứng lên giải thể chế độ phi nhân bản, phản dân tộc của tập đoàn thống trị CSVN. Ngày nào thực hiện được ước nguyện này thì chính là thời điểm vinh quang của dân tộc Việt Nam vậy.

Tháng 8, năm 2023

K7 Phan Thanh Thắng

Tài liệu tham khảo:

https://docs.google.com/document/d/10F7yjA9kWic4MJPM_ulSRV5Emxx-eXVd/edit?usp=sharing&oid=106381647024774111691&rtpof=true&sd=true

- Với anh Nguyễn Ngọc Tuấn, nguyên Đại Ủy Đại Đội Trưởng Cảnh Sát Dã Chiến BCH/CSQG Tỉnh Đắk Lắk."



Một Trời Kỷ Niệm

Quê tôi đó, làng Mỹ Lương yêu dấu!
Bên sông Tiền, nước ngọt lãm phù sa.
Sinh ra trong gia cảnh chẳng xa hoa.
Sống đắp đổi, mưu sinh qua nhiều cách.

Tuổi mới lớn, mẹ cha cho đèn sách.
Anh chị nhường phần cơm trắng cho mình.
Mười tám năm không phụ tấm chân tình.
Tôi hành diện bước vào làng khoa bảng.

Hai năm trời sống cuộc đời phiêu lãng.
Bồng vút bay, thời tiết phủ mây mù.
Mất công danh, đời người trở âm u.
Thân lỵ hương sống không gì bảo đảm.

Ba mươi năm lòng hàn bao mặc cảm.
Cuộc sống buồn, quần quật những lo âu.
Nay đã qua những ngày tháng u sầu.
Đang hạnh phúc, hưởng nhàn bên con cháu!

South Carolina 3/01/2023

Huyền Bửu

Khóa 4/72 HVCSQG

